

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và
đầu tư phát triển năm 2026**

**CHỦ TỊCH KIỂM GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP KÔNG CHRO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp ngày 14 tháng 06 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 365/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, báo cáo và công khai thông tin trong quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ quy định một

số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2020, Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ; Thông tư số 16/2023/TT-BTC ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2021/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT ngày 11/12/2024 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 09/10/2022 của UBND tỉnh về việc giao 184.817.793,86 m² đất cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro để sử dụng vào mục đích quản lý bảo vệ rừng tại các xã: Đắk Song, Đắk Pling, Sơ Ró, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai; Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/10/2022 của UBND tỉnh về việc cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro thuê 27.579.144,60 m² đất để sử dụng vào mục đích làm Trụ sở làm việc, trạm bảo vệ rừng và trồng rừng sản xuất tại các xã: Đắk Song, Đắk Pling, Kông Yang, Sơ Ró và thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai

Căn cứ Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 09/05/2023 của UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2022-2026 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro;

Căn cứ Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 17/7/2023 của UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021-2023 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông Chro;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2026;

Căn cứ Công văn số 2888/UBND-KTTH ngày 13/3/2026 của UBND tỉnh Gia Lai v/v giao chỉ tiêu định hướng năm 2026 đối với 12 Công ty lâm nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên địa bàn tỉnh.

Xét đề nghị của phòng nghiệp vụ – Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2026 của Công ty như sau:

1. Mục tiêu, nhiệm vụ

a. Mục tiêu tổng quát

Quản lý, sử dụng rừng và đất rừng bền vững; bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để tương xứng với tiềm năng, lợi thế hiện có; cải thiện và nâng cao đời sống vật chất cho người lao động; góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Tạo sự chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp; sản xuất lâm nghiệp phải gắn với công nghiệp chế biến và thị trường theo chuỗi giá trị hàng hoá.

Xây dựng Công ty trở thành trung tâm liên kết sản xuất nông, lâm nghiệp, trung tâm kinh tế, khoa học - công nghệ và văn hoá đối với nhân dân trong vùng; bảo đảm hài hoà lợi ích giữa doanh nghiệp và người dân; không ngừng cải thiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của người trồng rừng và người làm công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh, quốc phòng tại địa phương và sự nghiệp phát triển chung của đất nước

b. Các nhiệm vụ cụ thể

Bảo vệ tốt 21.239,69 ha rừng và đất rừng để cung ứng dịch vụ môi trường rừng; trồng lại rừng sau khai thác 81,43 ha rừng sản xuất, nghiên cứu trồng được liệu dưới tán rừng...

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Các chỉ tiêu về sản phẩm chủ yếu:

+ Diện tích cung ứng dịch vụ môi trường rừng: 17.974,50ha

+ Diện tích dịch vụ công ích quản lý bảo vệ rừng: 16.066,49 ha

+ Khối lượng khai thác gỗ rừng trồng: 6.364,89 m³

- Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích: 16.066,49 ha

- Các chỉ tiêu về tài chính:

+ Doanh thu: 13.634 triệu đồng;

+ Chi phí: 12.714 triệu đồng;

+ Lợi nhuận trước thuế: 920,00 triệu đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: 764,00 triệu đồng.

+ Nộp ngân sách nhà nước: 163 triệu đồng.

- Kế hoạch sử dụng lao động: 54 người/năm.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển:

Tổng vốn đầu tư: 14.157,49 triệu đồng. Trong đó:

- Đầu tư xây dựng cơ bản (cải tạo, sửa chữa trạm, chốt): 200,00 triệu đồng.

- Đầu tư mua sắm: 1.860,00 triệu đồng

+ Mua 01 ô tô 07 chỗ 2 cầu: 1.600,00 triệu đồng.

+ Mua 01 xe máy: 20,00 triệu đồng

+ Mua sắm trang thiết bị làm việc: 02 bộ máy vi tính (bao gồm máy in) giá: 60,00 triệu đồng

+ Mua thiết bị bay: 180,00 triệu đồng

- Đầu tư lâm sinh: 12.097,49 triệu đồng.

+ Trồng rừng thay thế từ nguồn hỗ trợ NSNN: 6.429,58 triệu đồng

+ Trồng và chăm sóc rừng trồng từ vốn Công ty: 5.667,95 triệu đồng

4. Giải pháp thực hiện

Trong thời gian chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí quản lý bảo vệ

rừng tự nhiên, Công ty có thể huy động vốn vay từ ngân hàng, quỹ tín dụng ưu đãi hoặc vay nội bộ để thanh toán lương, các khoản chi thường xuyên của đơn vị.

Công ty xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ từ trên xuống dưới. Việc kiểm tra, giám sát được thể hiện qua nhiều hình thức cho phù hợp và hiệu quả, phát huy tinh thần tự giám sát. Sắp xếp lại bộ máy tổ chức hoạt động cho phù hợp với trình độ, chuyên môn của từng cán bộ, công nhân viên trong đơn vị. Ban hành quy chế phân công nhiệm vụ công tác cho từng cán bộ công tác trong đơn vị phù hợp năng lực, sở trường và trình độ công tác theo quan điểm vì việc mà bố trí người. Có chính sách đào tạo đội ngũ cán bộ hiện có, cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ để nâng cao trình độ. Có chính sách đãi ngộ để thu hút được nguồn nhân lực có trình độ về phục vụ cho đơn vị.

Đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng cần có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa Công ty, các ngành chức năng và chính quyền địa phương. Có biện pháp xử lý kịp thời, kiên quyết các đối tượng vi phạm Luật Lâm nghiệp, nhằm phát huy tính răn đe, giáo dục và thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật và ý thức bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng cho cộng đồng dân cư; ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các xã và các tổ chức đoàn thể. Đồng thời, chủ động xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, tổ chức tuần tra, trực canh trong mùa khô; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm và các điểm cháy phát sinh, không để cháy lan, cháy lớn xảy ra.

Bố trí nâng cấp, mua sắm máy móc, thiết bị và xây dựng mới các hạng mục công trình đảm bảo đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của quá trình sản xuất kinh doanh. Ứng dụng ảnh viễn thám - GIS, công nghệ thông tin trong điều tra rừng, quản lý tài nguyên rừng để đánh giá đúng diễn biến rừng, thay đổi đất đai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty, Ban điều hành và các phòng ban Công ty có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và có giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 3. Chủ tịch kiêm Giám đốc, Ban điều hành và các phòng ban chuyên môn, người lao động cùng các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh Gia Lai (B/c);
- Sở Tài chính, Sở NN&MT tỉnh (B/c);
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH KIÊM GIÁM ĐỐC



Từ Tấn Lộc